**Giảng viên hướng dẫn:**

**Thầy Trần Đại Chí**

**Thầy Nguyễn Bảo Long**

**Thầy Lê Nhựt Nam**

**Thầy Nguyễn Thái Vũ**

**20120210 – TRẦN THỊ KIM TIẾN**

**20120258 – LÂM QUỐC CHUNG**

**20120307 – PHẠM GIA KHIÊM**

**20120334 – LÝ THÀNH NAM**

**BÁO CÁO BẢNG PHÂN CÔNG CÔNG VIỆC**

**CSC14119 – NHẬP MÔN KHOA HỌC DỮ LIỆU**

**Thành phố Hồ Chí Minh - 2022**

□&□

**ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN**

**KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN**



**ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN**

**KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN**



**BÁO CÁO BẢNG PHÂN CÔNG CÔNG VIỆC**

**|Tên môn học|**

**CSC14119 – NHẬP MÔN KHOA HỌC DỮ LIỆU**

**Giảng viên hướng dẫn:**

**Thầy Trần Đại Chí**

**Thầy Nguyễn Bảo Long**

**Thầy Lê Nhựt Nam**

**Thầy Nguyễn Thái Vũ**

Thành phố Hồ Chí Minh - 2022

□&□

MỤC LỤC

[MỤC LỤC 1](#_Toc121433530)

[SƠ LƯỢC VỀ NHÓM 2](#_Toc121433531)

[1. Giáo viên hướng dẫn: 2](#_Toc121433532)

[2. Sơ lược về cách thành viên trong nhóm: 2](#_Toc121433533)

[PHÂN CHIA CÔNG VIỆC 3](#_Toc121433534)

# SƠ LƯỢC VỀ NHÓM

## 1. Giáo viên hướng dẫn:

Thầy **Trần Đại Chí**

Thầy **Nguyễn Bảo Long**

Thầy **Lê Nhựt Nam**

Thầy **Nguyễn Thái Vũ**

## 2. Sơ lược về cách thành viên trong nhóm:

* Thông tin nhóm: **NHÓM 06**
* Thông tin thành viên trong nhóm:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| STT | Họ và tên | Mã số sinh viên | Email |
| 1 | Trần Thị Kim Tiến | 20120210 | 20120210@student.hcmus.edu.vn |
| 2 | Lâm Quốc Chung | 20120258 | 20120258@student.hcmus.edu.vn |
| 3 | Phạm Gia Khiêm | 20120307 | 20120307@student.hcmus.edu.vn |
| 4 | Lý Thành Nam | 20120334 | 20120334@student.hcmus.edu.vn |

* Mức độ đóng góp của các thành viên trong nhóm:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| STT | Họ và tên | Mức độ đóng góp (%) |
| 1 | Trần Thị Kim Tiến | 25 |
| 2 | Lâm Quốc Chung | 25 |
| 3 | Phạm Gia Khiêm | 25 |
| 4 | Lý Thành Nam | 25 |

# PHÂN CHIA CÔNG VIỆC

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Yêu cầu chính | Phụ | | Người đảm nhiệm | Deadline |
| 1 | Thu thập dữ liệu |  | | Nam, Chung | 26.11 |
| 2 | Tiền xử lý dữ liệu | Khiêm, Tiến | 30.11 |
| 3 | Trả lời câu hỏi | 1 | - Top 5 là thành phố, quốc gia có mật độ ô nhiễm cao nhất, thấp nhất trong 5 năm 2017 - 2021.  - Có sự thay đổi gì giữa các chất gây ô nhiễm ở các thành phố, quốc gia hay không? (Thêm) | Nam | 4.12 |
| 2 | - Việt Nam nằm trong top bao nhiêu, với mật độ ô nhiễm là bao nhiêu qua từng năm (2017 - 2021).  - Chất khí nào có mức độ ảnh hưởng lớn nhất đối với khí hậu Việt Nam. (Thêm) | Chung |
| 3 | - Địa điểm nào tại Việt Nam có mật độ ô nhiễm cao nhất, thấp nhất trong 5 năm 2017 - 2021.  - Dựa trên dự đoán của 2022 thì đâu là địa điểm có không khí tốt nhất vào cuối năm (tháng 12) 2022 | Khiêm |
| 4 | - Thành phố, quốc gia có mức độ ô nhiễm tăng nhanh nhất, giảm nhiều nhất trong 5 năm 2017-2021, các thành phố, quốc gia đó trong giai đoạn 2022 như thế nào? - Giai đoạn nào có sự thay đổi nhiều nhất? Thử đưa ra sự giải thích | Tiến |
| 5 | Địa điểm, quốc gia nào có nhiều biến động về khí hậu lớn nhất trong 12 tháng của năm 2022, có thể chỉ ra tháng nào hay không ? | Khiêm | 7.12 |
| 4 | Lấy dữ liệu để phân tích và xây dựng mô hình |  | | Chung, Nam | 9.12 |
| 5 | Phân tích đến xây dựng mô hình | Khiêm, Tiến | 11.12 |
| 6 | Đánh giá và phân tích kết quả | Nam, Chung | 13.12 |
| 7 | So sánh với các phương pháp khác | Nam, Chung | 14.12 |
| 8 | Báo cáo phân chia công viêc | Tiến | 14.12 |
| 9 | Slide | Khiêm, Tiến | 14.12 |